

PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA DI TÍCH TRONG GIÁO DỤC DI SẢN Ở ĐỊA PHƯƠNG

MAI THỊ THÙY HƯƠNG*

Tóm tắt: Trong nhiều năm qua, hoạt động giáo dục về di tích văn hóa và thông qua di tích văn hóa đã được ngành Giáo dục chú trọng, đặc biệt là sau khi Chương trình giáo dục phổ thông 2018 ra đời. Nội dung và phương thức giáo dục về di tích ngày càng đa dạng, phong phú. Tuy nhiên, để phát huy hơn nữa vai trò của di tích trong giáo dục di sản ở địa phương cần thiết thực hiện nhiều giải pháp có tính đồng bộ từ Trung ương đến địa phương, sự phối hợp liên ngành giữa Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ VHTTDL, cũng như sự tham gia của toàn thể xã hội... Bài viết phân tích làm rõ những hiệu quả về giáo dục kiến thức, giáo dục giá trị truyền thống cho học sinh, mà còn đem lại giá trị kinh tế, xã hội, góp phần tăng cường nguồn lực bảo tồn và phát huy giá trị của di tích trong đời sống đương đại hiện nay.

Từ khóa: giáo dục địa phương, giáo dục di sản, di tích.

Abstract: Over the years, educational activities on cultural relics and through cultural relics have been focused by the education sector, especially after the 2018 Pho Thong Education Program was born. The content and methods of education about relics have become increasingly diverse and rich. However, in order to further promote the role of relics in local heritage education and to implement a number of local solutions from the central to local levels, the interdisciplinary cooperation between the Ministry of Education and Training and the Ministry of Culture, Sports and Tourism, as well as the participation of the whole society... The article analyzes and clarifies the effectiveness of knowledge education, traditional value education for students, but also brings socio-economic value, contributes to enhancing the resource of preserving and promoting the value of relics in the current contemporary river life.

Keywords: local education, heritage education, monuments.

1. Mở đầu

Nghị quyết 33/NQ-TW ngày 9-6-2014 của Hội nghị lần thứ 9 BCH Trung ương Đảng khóa XI về *Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước*, trong các nhiệm vụ để nâng cao hiệu quả hoạt động văn hóa, đã xác định “Bảo tồn, tôn tạo các di tích lịch sử - văn hóa tiêu biểu, phục vụ giáo dục truyền thống và phát triển kinh tế” (1). Trong 10 năm thực hiện Nghị quyết, nhiệm vụ này đã được Bộ VHTTDL phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai thực hiện với nhiều hoạt động phong phú, đa dạng. Giáo dục di sản truyền thống không chỉ là các hoạt động giáo dục ngoại khóa, mà đã được chính thức đưa vào chương trình giáo dục phổ thông qua môn Giáo dục địa phương (Chương trình giáo dục phổ thông 2018). Môn học Giáo dục địa phương được xem là điểm sáng mới trong cải cách giáo dục ở Chương trình

giáo dục phổ thông 2018, với việc chuyển tải các kiến thức về văn hóa, lịch sử, xã hội... của địa phương một cách bài bản, khoa học. Trong đó, các di tích lịch sử - văn hóa truyền thống của địa phương cũng được đưa vào chương trình giáo dục với mục đích giáo dục các giá trị di sản văn hóa đặc sắc của địa phương, giúp cho các thế hệ nối tiếp ngày càng hiểu, yêu quý và tự nguyện tiếp tục sứ mệnh của cha ông trong bảo tồn và phát huy giá trị của di sản. Tuy nhiên, cần phát huy hơn nữa vai trò của các di tích - di sản văn hóa vật thể này, để nâng cao hiệu quả giáo dục di sản ở địa phương.

2. Nội dung giáo dục về di tích trong môn Giáo dục địa phương

Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 quy định về nội dung của môn Giáo dục địa phương là “những vấn đề cơ bản hoặc thời sự về văn hóa, lịch sử, địa lý, kinh tế, xã hội, môi trường, hướng nghiệp... của

* TS, Phó Viện trưởng Viện Văn hóa, Nghệ thuật, Thể thao và Du lịch Việt Nam

địa phương bổ sung cho nội dung giáo dục bắt buộc chung thống nhất trong cả nước, nhằm trang bị cho học sinh những hiểu biết về nơi sinh sống, bồi dưỡng cho học sinh tình yêu quê hương, ý thức tìm hiểu và vận dụng những điều đã học để góp phần giải quyết những vấn đề của quê hương” (2).

Với quy định này, môn Giáo dục địa phương, ở từng cấp học, từng lớp học, sẽ được thiết kế thành các chủ đề khác nhau, trong đó, có chủ đề về văn hóa nói chung và về di tích lịch sử văn hóa nói riêng. Qua khảo sát *Tài liệu môn Giáo dục địa phương của thành phố Hà Nội*, chúng tôi nhận thấy, nội dung giáo dục về di tích văn hóa trong môn Giáo dục địa phương, thường được xây dựng theo các cách thức chủ yếu sau:

Chủ đề về di tích lịch sử văn hóa truyền thống là chủ đề riêng

Với cách xây dựng này, các nội dung giới thiệu về di tích được đặt tên trực tiếp ở chủ đề. Ví dụ: chủ đề 1: Di sản văn hóa vật thể tiêu biểu ở thành phố Hà Nội, chủ đề 2: Thăng Long tứ trấn (Tài liệu lớp 3); chủ đề 4: Hoàng thành Thăng Long (Tài liệu lớp 4); chủ đề 2: Di sản văn hóa vật thể tiêu biểu ở Hà Nội từ thời nguyên thủy đến TK X (Tài liệu lớp 6)...

Tùy theo cấp học, các tác giả biên soạn cung cấp lượng kiến thức phù hợp với trình độ của học sinh và tương thích với các môn học khác ở cùng trình độ. Ở cấp tiểu học, nội dung giáo dục về di tích chủ yếu là những thông tin cơ bản, ngắn gọn, dễ đọc, dễ nhớ. Gắn liền với đó là các hình ảnh minh họa (hình ảnh và hình vẽ) thể hiện nét đẹp tiêu biểu nhất của di tích. Ở cấp học này, môn Giáo dục địa phương tích hợp với môn Hoạt động trải nghiệm. Ở cấp trung học cơ sở, các nội dung giáo dục di tích đã hướng đến tư duy biện luận, sáng tạo của học sinh. Các kiến thức về giáo dục di tích đã có tích hợp nhiều với các môn học như lịch sử, địa lý, văn học... trong chương trình giáo dục phổ thông. Môn Giáo dục địa phương ở cấp trung học cơ sở đã được xác định là một môn học có vị trí tương đương với các môn học khác, vì vậy, cũng có kiểm tra, đánh giá.

Chủ đề về di tích văn hóa truyền thống được sắp xếp lồng ghép trong các nội dung về lịch sử, địa lý, văn hóa...

Với cách sắp xếp này, nội dung giới thiệu về di tích chủ yếu là các minh họa bổ sung thêm cho các kiến thức chung về lịch sử, địa lý của địa phương. Ví dụ: phần 1, chủ đề 1: Nét đẹp văn hóa truyền

thống người Hà Nội (Tài liệu lớp 2); phần mở đầu của chủ đề 1: Lịch sử Hà Nội từ TK XI - XVI (Tài liệu lớp 7); bài 3, chủ đề 1 (Tài liệu lớp 8)... Vì chủ yếu là các hình minh họa, nên các nội dung di tích văn hóa truyền thống chưa được phân tích cụ thể, chủ yếu giúp học sinh nhận biết được vị trí, dấu ấn, vai trò của di tích trong từng giai đoạn lịch sử nhất định.

Có thể thấy, nội dung giáo dục về di tích lịch sử văn hóa địa phương chiếm dung lượng khá nhiều trong các nội dung giáo dục văn hóa địa phương. Di tích văn hóa là một phần biểu hiện rất quan trọng và nổi bật của các giá trị văn hóa địa phương.

3. Phương pháp giáo dục về di tích trong môn Giáo dục địa phương

Nội dung môn học Giáo dục địa phương được xây dựng theo hướng tích hợp các nội dung về ngữ văn, lịch sử, địa lý, mỹ thuật, âm nhạc... gắn với đặc điểm của từng địa phương. Các nội dung này lại được chia theo các lĩnh vực như: văn hóa - xã hội, văn hóa - lịch sử, tự nhiên - môi trường, kinh tế - xã hội... đòi hỏi phải áp dụng phương pháp liên ngành: giáo dục học, văn hóa học, kinh tế học, khoa học lịch sử, khoa học địa lý, tâm lý học... khi xây dựng chương trình. Chính vì vậy, nội dung giáo dục về di tích cũng không phải là một nội dung giáo dục đứng riêng, mà được tích hợp trong nhiều nội dung giáo dục của chương trình giáo dục địa phương.

Giáo dục về di tích lịch sử văn hóa ở địa phương là hình thức giáo dục nhằm thông qua di tích lịch sử văn hóa truyền thống để tăng cường kiến thức về lịch sử, văn hóa và truyền thống của một cộng đồng địa phương cụ thể. Thông qua tìm hiểu về di sản văn hóa địa phương, học sinh được khám phá và hiểu rõ hơn về nguồn gốc văn hóa và lịch sử của chính bản thân mình. Vì vậy, giáo dục di tích địa phương trong trường học là hoạt động quan trọng và có ý nghĩa. Nó góp phần gắn kết cộng đồng, nâng cao tinh thần tự hào và ý thức về việc bảo vệ và phát triển di tích nói riêng, di sản văn hóa địa phương nói chung. Bên cạnh đó, các nội dung giáo dục cũng giúp học sinh phát triển tư duy sáng tạo, có cái nhìn toàn diện về môi trường xung quanh, có nền tảng văn hóa vững chắc, nâng cao kiến thức xã hội và đạo đức, lối sống. Vì vậy, nhà trường phổ thông vừa có trách nhiệm giáo dục nâng cao nhận thức cho học sinh về di sản, vừa có trách nhiệm sử dụng di sản để dạy học. Việc sử dụng di sản để dạy học mang lại những kết quả

tích cực vừa có giá trị ở phương pháp giáo dục kiến thức phổ thông theo quy định của chương trình, vừa nâng cao nhận thức và trách nhiệm của học sinh đối với di sản. Đây là một trong những giải pháp quan trọng trong nhiệm vụ bảo tồn và phát huy giá trị di sản, hỗ trợ hiệu quả cho công tác giáo dục truyền thống văn hóa, lịch sử tại các nhà trường (3).

Giáo dục về di tích lịch sử văn hóa được thực hiện bằng phương pháp tích hợp. Giá trị của di tích được truyền tải lồng ghép thông qua các kiến thức về văn học, mỹ thuật, âm nhạc... giúp học sinh có cảm nhận sâu sắc, ấn tượng hơn về di tích. Ví dụ: khi nhắc đến di tích Đền Trần Vũ (Hà Nội), không thể không nhắc đến 2 câu ca dao rất nổi tiếng: “Gió đưa cành trúc la đà/ Tiếng chuông Trần Vũ, canh gà Thọ Xương”.

Hai câu ca dao càng khắc họa thêm vẻ đẹp cổ kính, trầm mặc của di tích trong lòng thủ đô nghìn năm văn hiến. Vẻ đẹp của các di tích còn được khắc họa qua góc nhìn mỹ thuật. Giá trị của di tích không chỉ ở quần thể kiến trúc mà còn được khắc họa ở hoa văn trang trí trên bề mặt kiến trúc (mái, cột, kèo...) cũng như các hiện vật có trong di tích (tượng, phù điêu, ban thờ, đồ thờ...). Bên cạnh đó, việc sử dụng các di tích lịch sử văn hóa lồng ghép trong các bài giảng văn học, mỹ thuật, âm nhạc... khiến cho các kiến thức trở nên sống động, hấp dẫn và dễ tiếp thu hơn.

Ngoài việc sử dụng phương pháp giảng dạy tích hợp, giáo dục về di tích còn cần được tiếp cận dưới góc độ liên ngành. Bởi lẽ, mỗi một di tích không chỉ được nhìn nhận như một quần thể kiến trúc văn hóa nghệ thuật mà còn được nhìn nhận ở những giá trị của di tích mang lại cho văn hóa, con người địa phương. Điều này cần được các nhà giáo dục nghiên cứu, lưu tâm khi xây dựng chương trình giáo dục các loại hình di sản văn hóa nói chung, di tích lịch sử văn hóa nói riêng, để có thể truyền tải được hết các giá trị văn hóa, lịch sử, nghệ thuật của di tích đến người học. Cần thiết phải có cách tiếp cận liên ngành văn hóa - nghệ thuật - lịch sử - giáo dục khi đưa bảo tồn di tích gắn với giáo dục truyền thống cho học sinh ngày nay. Giáo dục sẽ đạt hiệu quả cao nếu học sinh được trải nghiệm và cảm nhận trực tiếp những giá trị văn hóa, giá trị nghệ thuật, giá trị lịch sử tại di tích. Điều này đòi hỏi sự chủ động, tích cực tham gia không chỉ của các nhà trường, của cơ quan quản lý giáo dục mà của cả các ban quản lý di tích nhằm

nâng cao hơn nữa vai trò của di tích trong hoạt động giáo dục địa phương.

4. Giải pháp phát huy vai trò di tích trong giáo dục địa phương

Xây dựng mỗi di tích trở thành điểm đến của du lịch giáo dục

Theo PGS, TS Nguyễn Đức Thắng “Du lịch giáo dục được coi như một loại hình du lịch mà khách du lịch được nghiên cứu, tìm hiểu, học tập những kiến thức, kỹ năng tại điểm đến, điều mà họ ít khi được trải nghiệm thực tiễn tại trường học hoặc tại địa phương của họ” (4). Vì vậy, muốn giáo dục các giá trị truyền thống tại di tích, cần xây dựng di tích trở thành điểm đến du lịch. Việc xây dựng di tích trở thành điểm đến du lịch, không chỉ nhằm cung cấp các kiến thức lịch sử - văn hóa về di tích cho khách du lịch, học sinh, sinh viên, mà còn góp phần đóng góp kinh tế cho địa phương và cho chính di tích. Nguồn thu từ hoạt động du lịch giáo dục tại di tích có thể góp phần trùng tu, bảo tồn các di tích, đem lại thu nhập và công việc cho người dân địa phương, góp phần nâng cao đời sống của cộng đồng dân cư tại địa phương.

Để thực hiện được giải pháp này, cũng theo PGS, TS Nguyễn Đức Thắng “Chính phủ giao Bộ VH, TT & DL và Bộ Giáo dục và Đào tạo xây dựng cơ chế, chính sách, đề án phát triển du lịch giáo dục vì tầm quan trọng của nó... Giao các trường trên cả nước, từ mầm non đến tiểu học, THCS, THPT, đại học... có các chương trình du lịch giáo dục phù hợp với lứa tuổi, điều kiện; xây dựng mô hình du lịch giáo dục mẫu để nhân rộng” (5).

Thực tế, hiện nay, các nhà trường cũng thường kết hợp với các công ty dịch vụ du lịch để tổ chức các chương trình tham quan, trải nghiệm cho học sinh, sinh viên trong năm. Tuy nhiên, điểm đến của các chương trình tham quan, trải nghiệm thường là các khu du lịch sinh thái do tư nhân xây dựng lên, ít khi thấy điểm đến là các di tích lịch sử truyền thống của địa phương. Lý do một phần vì các khu du lịch sinh thái của tư nhân đã biết nắm bắt nhu cầu vui chơi, học tập đa dạng của học sinh, sinh viên để tạo ra các chương trình du lịch, trải nghiệm hấp dẫn, còn ở các di tích lịch sử truyền thống, các hoạt động này chưa được quan tâm.

Tổ chức các hoạt động trải nghiệm trực tiếp tại di tích

Để di tích trở thành điểm đến du lịch hấp dẫn,

không chỉ mang lại những hiểu biết về lịch sử, văn hóa, nghệ thuật cho học sinh, sinh viên mà còn mang lại những trải nghiệm lý thú, bổ ích, các di tích cần quan tâm đến việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm phù hợp tại chính di tích.

Theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018, ở cấp tiểu học, môn giáo dục địa phương được tích hợp với hoạt động trải nghiệm (6). Vì vậy, nhà trường có thể kết hợp việc giới thiệu về một di tích đặc trưng của địa phương với hoạt động trải nghiệm tại chính di tích. Ví dụ, chủ đề 4 của Tài liệu giáo dục địa phương lớp 4 của thành phố Hà Nội giới thiệu về Hoàng thành Thăng Long, các nhà trường có thể tổ chức cho học sinh đi tham quan tại Hoàng thành Thăng Long. Trong quá trình tham quan, nhà trường có thể phối hợp cùng Ban quản lý di tích tổ chức các trò chơi tìm hiểu kiến thức về di tích, vẽ tranh hay viết cảm tưởng về di tích...

Tại Văn Miếu Bắc Ninh, khi đoàn khảo sát của chúng tôi đến thăm, đang diễn ra buổi báo cáo tổng kết thành tích năm học của một trường tiểu học trên địa bàn tỉnh. Kết hợp với hoạt động báo công của thầy và trò nhà trường là cuộc thi Trạng Nguyên nhí được tổ chức ngay trong khuôn viên của Văn Miếu. Cách tổ chức này vừa nhấn mạnh thêm những giá trị văn hóa - lịch sử của Văn Miếu gắn với truyền thống hiếu học, vừa khiến di tích sống động và gần gũi với thế hệ trẻ hơn.

Văn Miếu - Quốc Tử Giám ở Hà Nội, nhiều năm qua, cũng là điểm sáng với nhiều chương trình giáo dục trải nghiệm sáng tạo

Từ tháng 11-2018, Văn Miếu - Quốc Tử Giám đã triển khai các chương trình giáo dục di sản mới. Các cán bộ giáo dục của di tích đã xây dựng hơn 30 chủ đề sinh động về các giá trị đa dạng của khu di tích. Các em học sinh làm việc theo nhóm rồi chia sẻ những kết quả của mình với nhau và với những người hướng dẫn. Năm 2019, “Khu trải nghiệm cùng di sản” cho học sinh được đưa vào hoạt động với các thiết bị dạy học tương đối hiện đại. Tham gia chương trình giáo dục di sản này, học sinh không chỉ được tiếp thu kiến thức về các giá trị đa dạng của Văn Miếu - Quốc Tử Giám mà còn phát huy được nhiều kỹ năng, được bồi đắp cảm xúc, tình cảm với di sản thông qua các hoạt động trải nghiệm. Các hoạt động trải nghiệm tại di tích cũng cần được nghiên cứu, xây dựng sao cho phù hợp với đặc điểm của từng loại hình di tích, vừa đảm bảo yếu tố trang trọng, ý nghĩa

giáo dục, vừa thể hiện được tinh thần vui tươi, sáng tạo của tuổi trẻ.

Kết hợp giáo dục nhiều loại hình di sản văn hóa tại di tích

Giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể vốn luôn gắn bó, không thể tách rời, làm nên giá trị văn hóa truyền thống của mỗi cộng đồng, dân tộc. Vì vậy, khi đến với di tích, hoạt động giáo dục có thể bao gồm cả giáo dục giá trị di sản văn hóa vật thể và phi vật thể.

Ông Nguyễn Đức Minh - nguyên Phó Giám đốc Trung tâm Quản lý bảo tồn di sản văn hóa Hội An cho rằng, các di tích tín ngưỡng bao giờ cũng mang hai yếu tố: thứ nhất, bản thân nó là di tích lịch sử - văn hóa, thứ hai nó thể hiện yếu tố phi vật thể rất rõ. Có thể nói, cả hai yếu tố trên là chất liệu rất tốt để cơ quan quản lý nhà nước về du lịch cũng như doanh nghiệp du lịch nghiên cứu, tổ chức sản phẩm du lịch phù hợp (7). Qua đó, cho thấy các loại hình văn hóa di sản dân gian như: chèo, quan họ... hay các loại hình nghệ thuật dân gian: tranh dân gian, nặn tò he, rối nước... có thể được tổ chức ngay tại các di tích truyền thống của địa phương. Điều này góp phần tái hiện không gian văn hóa truyền thống của địa phương, thổi hồn cho di tích, khiến bức tranh lịch sử của di tích được sống động, trọn vẹn hơn. Đây cũng là cách để thu hút khách tham quan, học sinh, sinh viên đến với di tích, góp phần bảo tồn các giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể gắn liền với di tích.

Để thực hiện giải pháp này, ban quản lý các di tích cần chủ động xây dựng chương trình kết hợp giữa giới thiệu các giá trị di sản văn hóa vật thể và phi vật thể tại di tích. Bên cạnh đó, cần sự phối hợp thực hiện của các đoàn nghệ thuật truyền thống, sự tham gia của các nghệ sĩ, nghệ nhân tại địa phương. Nhà trường cũng có thể chủ động tích hợp nhiều nội dung giáo dục di sản trong môn học Giáo dục địa phương thành một chuyên đề tổng hợp, tổ chức tại chính các di tích lịch sử văn hóa truyền thống của địa phương.

5. Kết luận

Một số giải pháp nhằm nâng cao vai trò của di tích trong hoạt động giáo dục di sản tại địa phương nêu ở trên được rút ra từ thực tiễn của nhiều địa phương, đơn vị. Tuy nhiên, việc thực hiện vẫn chưa đồng đều, có lộ trình, kế hoạch chung. Điều đó cho thấy, cần sự vào cuộc của các cấp quản lý từ Trung ương đến địa phương của ngành Văn hóa và Giáo dục.

(xem tiếp trang 17)

người trí thức học tập và noi theo. Hiện nay, di tích lưu niệm danh nhân văn hóa Lê Quý Đôn không chỉ góp phần lưu giữ, phản ánh thân thể và sự nghiệp của ông, mà còn như một bảo tàng thu nhỏ, một trường học truyền dạy tính hiếu học, sự cần cù, tinh đam mê nghiên cứu khoa học và những cống hiến của nhà bác học với đất nước ta. Di sản của danh nhân văn hóa Lê Quý Đôn nên được bảo tồn và phát huy giá trị trong giáo dục, đào tạo, phát triển du lịch văn hóa, công nghiệp văn hóa, công nghiệp sáng tạo... Có như vậy, giá trị di sản của nhà bác học Lê Quý Đôn sẽ góp phần phát triển kinh tế, xã hội vừa nhanh, vừa bền vững ■

N.V.B

PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA DI TÍCH...

(tiếp theo trang 12)

Các chương trình giáo dục di sản, trong đó có giáo dục tại các di tích cần được xây dựng đồng bộ, linh hoạt, tích hợp và liên ngành. Các chương trình giáo dục không chỉ mang lại hiệu quả về giáo dục kiến thức, giáo dục giá trị truyền thống cho học sinh, mà còn đem lại giá trị kinh tế, xã hội, góp phần tăng cường nguồn lực bảo tồn và phát huy giá trị của di tích trong đời sống đương đại. Vì vậy, cần sự quan tâm, chỉ đạo và trực tiếp tham gia thực hiện của các cơ quan, ban, ngành từ Trung ương đến địa phương. Các cơ quan Trung ương chỉ đạo xây dựng các chương trình hành động nhất quán, xuyên suốt, cùng với sự linh hoạt, sáng tạo trong triển khai ở mỗi địa phương ■

M.T.T.H

1. Nguyễn Thanh, *Lê Quý Đôn viết về Trường Sa và Hoàng Sa*, baothaibinh.com.vn, 9-6-2014.

2. Bùi Hoàng Tâm, *Nỗi “thất vọng” qua lời của Nguyễn Phó Chủ tịch nước*, dantri.com.vn, 7-1-2016.

Tài liệu tham khảo

1. Quốc Chấn, *Thần đồng xưa của Việt Nam*, Nxb Thanh Hóa, 2007.

2. Lê Quý Đôn, *Văn đài loại ngữ* (Tạ Quang Phát dịch), Nxb Văn hóa - Thông tin, Hà Nội, 1995.

3. Vũ Mạnh Hùng, *Khu lưu niệm danh nhân văn hóa Lê Quý Đôn*, Bảo tàng tỉnh Thái Bình, 2021.

4. Phạm Bích Huyền, Đặng Thị Hoài Thu, *Các ngành công nghiệp văn hóa*, Nxb Lao động, Hà Nội, 2012.

5. Vũ Khiêu, *Tác phẩm được giải thưởng Hồ Chí Minh*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội, 2003.

6. Đinh Xuân Lâm, Trương Hữu Quýnh (chủ biên), *Các nhân vật lịch sử - văn hóa*, Nxb Văn hóa - Thông tin, Hà Nội, 2008.

7. Nhiều tác giả, *Di tích lịch sử văn hóa Thái Bình*, tập 1, Bảo tàng Thái Bình, 2008.

8. Trương Hữu Quýnh (chủ biên), *Đại cương lịch sử Việt Nam*, Nxb Giáo dục, Hà Nội, 1998.

9. Phạm Hồng Thái (chủ biên), *Sự phát triển của công nghiệp văn hóa ở Nhật Bản và Hàn Quốc*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội, 2015.

10. Nguyễn Minh Tường, *Lịch sử tư tưởng phương Đông và Việt Nam*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội, 2012.

11. Trần Quốc Vượng, *Văn hóa Việt Nam tìm tòi và suy ngẫm*, Nxb Văn hóa dân tộc - Tạp chí Văn hóa Nghệ thuật, Hà Nội, 2000.

12. Trần Quốc Vượng, *Trong cõi*, Nxb Hội Nhà văn, Hà Nội, 2014.

Ngày Tòa soạn nhận bài: 26-5-2025; Ngày phản biện, đánh giá, sửa chữa: 15-6-2025; Ngày duyệt bài: 20-8-2025.

1. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Nghị quyết 33/NQ-TW ngày 9-6-2014 của Hội nghị lần thứ 9 BCH Trung ương Đảng khóa XI*, tulieuvankien.dangcongsan.vn.

2. Chương trình giáo dục phổ thông 2018, ban hành kèm theo Quyết định số 32/2018/TT-BGDĐT, do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ký ban hành ngày 26-12-2018.

3. Vương Thị Phương Hạnh, *Một số biện pháp nâng cao hiệu quả giáo dục di sản trong dạy học ở trường phổ thông*, Tạp chí *Giáo dục*, 2022, 22(15), tr.24-29.

4, 5. Nguyễn Đức Thắng, *Du lịch giáo dục: rào cản và định hướng phát triển trong thời kỳ mới*, Kỷ yếu Hội thảo khoa học Phát triển du lịch giáo dục tại Việt Nam, Viện Nghiên cứu Phát triển du lịch, 2024, tr.57-63.

6. Đường Ngọc Hà, *Giáo dục Di sản theo cách mới*, nhandan.vn, 26-5-2023.

7. Dẫn theo Nguyễn Đức Minh, *Thúc đẩy tương tác du lịch di sản vật thể với phi vật thể*, baoquangnam.vn, 12-2-2023.

Tài liệu tham khảo

1. Chambault, D, R., *John Dewey về giáo dục* (Phạm Anh Tuấn dịch), Nxb Trẻ - books, TP.HCM, 2012.

2. Eric Hobsbawm, *Sáng tạo truyền thống* (Nguyễn Hoàng Nhị Hà dịch), Tạp chí *Khoa học xã hội Việt Nam*, số 6-2011, tr.75-81.

3. Phạm Viết Vượng, *Giáo dục học*, Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội, 2017.

4. Phạm Bích Huyền, *Hoạt động giáo dục nghệ thuật của các đơn vị nghệ thuật biểu diễn quốc gia trên địa bàn Hà Nội*. Luận án tiến sĩ Quản lý văn hóa, Viện Văn hóa Nghệ thuật Việt Nam, 2012.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội, *Tài liệu Giáo dục địa phương của Thành phố Hà Nội*.

Ngày Tòa soạn nhận bài: 10-7-2025 Ngày phản biện, đánh giá, sửa chữa: 10-8-2025; Ngày duyệt đăng: 30-8-2025.